

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 16-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Thẩm phán: Ông Lê Sỹ Trứ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Bá Luận;

Bà Trương Thị Thu Hà;

Ông Trần Thành Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 11/01/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T sinh năm 1958 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: số đường, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Tạ Thị H (chết); bị cáo có vợ (chưa đăng ký kết hôn) là bị hại trong vụ án, có 01 người con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 06/3/2022 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Hữu T: Ông Trịnh Văn Sỹ là Luật sư Công ty Luật Hợp danh Nam Việt Luật thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Bị hại: Bà Hà Thị Th, sinh năm 1977 (đã chết);

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại Hà Thị Th:

1. Ông Hà Đăng (cha ruột của bị hại), sinh năm 1932; địa chỉ: tổ, ấp, xã, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. Bà Kiều Thị Thanh K (con ruột của bị hại), sinh năm 1995, vắng mặt.

3. Cháu Hà Tâm N (con ruột của bị hại), sinh năm 2007, có mặt.

4. Bà Hà Thị M (con ruột của bị hại), sinh năm 1997; cùng địa chỉ: số đường số, Phường, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T và bà Hà Thị Th, sinh năm 1977, hộ khẩu thường trú tại tổ , ấp, xã, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (chung sống như vợ chồng từ năm 2000 nhưng không đăng ký kết hôn).

Khoảng 20 giờ ngày 05/3/2022, sau khi đi uống rượu về nhà thì T và bà Th phát sinh mâu thuẫn, bà Th không cho T vào nhà ngủ. Lúc này, T đi hun khói để tránh muỗi đốt và nằm ngủ ở mái hiên trước nhà mình. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06 tháng 3 năm 2022, do thấy trong nhà có nhiều khói nên bà Th đi ra ngoài lấy nước tạt vào bếp cho tắt lửa và tạt vào người của T. Bị tạt nước nên T tỉnh giấc, T tức giận nên quơ tay lấy được 01 con dao bằng sắt ở dưới nền nhà gần chỗ T nằm, có cán liền màu đen dài 21cm, cán bầu dài 7cm, lưỡi dài 14cm, mũi nhọn cầm trên tay. Bà Th bực tức nên đi tới thì T đứng dậy đâm một nhát vào vùng ngực trái làm bà Th té ngã vào người của T. Nhìn thấy vết thương ở ngực bà Th chảy nhiều máu, T gọi người nhà đưa bà Th đi cấp cứu tại Bệnh viện nhưng bà Th đã tử vong. Ngày 06/3/2022, T đến Công an xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để đầu thú và khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) con dao bằng kim loại màu xám đen dài 21cm, (cán dài 7cm, lưỡi dài 14cm) mũi nhọn, đây là hung khí bị can Nguyễn Hữu T dùng để đâm bị hại Hà Thị Th;

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Hà Thị Th, sinh năm 1977:

1. Khám ngoài:

- Đầu, mặt, cổ: không dấu vết tác động ngoại lực.

- Thân:

+ Vùng ngực trái có vết mổ cấp cứu nằm ngang dài 20cm đã khâu nhiều mũi chỉ.

+ Lưng, mông: không dấu vết tác động ngoại lực.

- Hậu môn - Sinh dục: không tổn thương.

- Tứ chi: không dấu vết tác động ngoại lực.

2. Khám trong:

- Đầu: không bầm tụ máu dưới da cơ vùng đầu; xương hộp sọ còn nguyên vẹn, không dập vỡ.

- Ngực - Bụng:

+ Bầm tụ máu dưới da cơ vùng ngực trái kích thước: (13x10) cm; đứt bờ trên sụn sườn số 04 bên trái dài 2,5cm; đứt bao tim dài 05cm, rộng 03cm; tim: mặt trước tim có nhiều mũi chỉ đã khâu, thủng mặt trước tim kích thước: (03x01)cm, sâu thấu vào buồng tim vùng thất phải, mặt sau tim bầm tụ máu kích thước: (05x04)cm.

+ Hai phổi xẹp không dập rách; khoang ngực trái chứa khoảng 700ml máu không đông và 300gr máu đông; lách, thận không dập rách; gan: dập thùy phải mặt

trước; các quai ruột, mạc treo không dập rách; dạ dày: thức ăn chưa tiêu hóa hết; ổ bụng sạch.

3. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bầm tụ máu vùng ngực trái; đứt sụn sườn số 04 bên trái; thủng tim; máu khoang ngực trái 700ml máu không đông, 300gr máu đông.

- Nguyên nhân chết: do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn vào vùng ngực trái gây thủng tim, chảy mất máu không hồi phục.

- Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 253/GDPY ngày 09/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: nguyên nhân chết của bà Hà Thị Th: do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn vào vùng ngực trái gây thủng tim, chảy mất máu không hồi phục.

- Tại Bản kết luận giám định về ADN số 27/KL-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: trên 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại màu xám đen có lưỡi và cán liền nhau, dài 21cm gửi đến giám định có bầm dính ADN người. Phân tích được kiểu gen (ADN) hoàn chỉnh từ ADN người này trùng hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của bị hại Hà Thị Th.

Về phân trách nhiệm dân sự: đại diện gia đình bị hại có các yêu cầu như sau:

- + Chi phí mai táng 50.000.000 đồng, gia đình ông T đã bồi thường số tiền này nên đại diện gia đình bị hại không yêu cầu phải bồi thường.

- + Chi phí cấp dưỡng cho bé Hà Tâm N đến năm 18 tuổi tổng số tiền là 100.000.000 đồng;

- + Chi phí bồi thường tổn thất tinh thần cho các đương sự Kim, Mai, Như không có yêu cầu.

Tổng số tiền đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo thanh toán là 150.000.000 đồng.

- Gia đình bị hại (ông Y1, chị K, Chị M, cháu N) xin giảm nhẹ hình phạt cho ông T vì cũng có công nuôi dưỡng.

Tại Cáo trạng số 123/VKS-P2 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố: bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Giết người” điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự, trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; về tình tiết tăng nặng: bị cáo không. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 12 (mười hai) năm đến 13 (mười ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của đại diện người bị hại tại phiên tòa và đơn của ông Y1 không yêu cầu bị cáo bồi thường; về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo không có ý định tước đoạt tính mạng bị hại, bị hại và bị cáo đều là người cùng chung trong một gia đình; đại diện bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết này và áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm có cơ hội được trở về chăm lo cho gia đình và nuôi dạy các con.

Bị cáo đồng ý với phần trình bày của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Đại diện của bị hại không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06/3/2022, tại tổ, ấp, xã, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, do có mâu thuẫn trong lời nói, Nguyễn Hữu T đã dùng tay phải cầm 01 con dao tự chế dài 21 cm, có cán và lưỡi bằng kim loại màu xám đen, mũi nhọn đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của bà Hà Thị Th làm thủng ngực trái gây thủng tim, chảy mất máu không hồi phục dẫn đến tử vong. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu T là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây bức xúc trong nhân dân, cần phải xử lý nghiêm. Bị cáo có đủ

năng lực chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà bị cáo đã thực hiện; căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại cũng có một phần lỗi, đã bồi thường khắc phục 01 phần hậu quả và được gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: ông Hà Đăng Ý có đơn xin miễn phần bồi thường về tổn thất tinh thần; các con của người bị hại không yêu cầu bồi thường về phần cấp dưỡng nuôi con của bị hại. Xét đây là ý chí tự nguyện của gia đình bị hại, phù hợp với pháp luật nên được ghi nhận.

[7] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là chưa phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: đối với 01 (một) con dao bằng kim loại màu xám đen dài 21cm, (cán dài 07cm, lưỡi dài 14cm) mũi nhọn, là hung khí gây án cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí sơ thẩm: bị cáo là người cao tuổi theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Giết người”;

2. Về hình phạt: áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao tự chế, có cán và lưỡi bằng kim loại màu xám đen, mũi nhọn, dài 21 cm;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Hữu T không phải chịu.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Thanh toán NQ18, phiên tòa, thi hành án (8);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 27.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc